TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐ-TA	*B, ngày 15 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: **Ông Nguyễn Thế Doanh**

2. Thư ký phiên họp: **Bà Đàm Thị Bưởi**

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 02/2020/QĐ-TA ngày 11 tháng 5 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **Hà Đức Ch**; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 03 tháng 9 năm 1994; CMND số: 095292018; Ngày cấp: 18/7/2018; Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Kạn; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12.

Nguyên quán: xã D, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã D, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Tiền án: 02. Bản án số 29/2015/HSST ngày 25/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và Bản án số 37/2016/HSST ngày 16/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tiền sự: 02. Năm 2018 bị Chủ tịch UBND xã D, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 và bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 (mười hai) tháng theo Quyết định số 03/2018/QĐ-TA ngày 18/10/2018.

Con ông: Hà Đức T và bà: Hà Thị Đ.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Phòng Lao động và thương binh xã hội: Bà **Phùng Thị Hiến** - *Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.*

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Hoàng Thanh Sơn** - Chức vụ: Chuyên viên phòng Lao động - Thương binh và Xã hội. Theo giấy ủy quyền số 02/GUQ-LĐTBXH ngày 15/5/2020.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn: Bà **Bàn Thị Hương** - *Kiểm sát viên.*

3. Những người khác: Không có.

NHẬN THẤY:

Hà Đức Ch nghiện ma tuý từ năm 2015, bị Chủ tịch UBND xã D ra Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, ngày 14/9/2018 bị chấm dứt thi hành quyết định giáo dục tại xã do nghiện ma túy. Ngày 18/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 03/2018/QĐ-TA với thời hạn là 12 (*mười hai)* tháng. Ch chấp hành xong ngày 29/01/2020, nhưng đến ngày 03/4/2020 tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy sử dụng là heroin, hình thức sử dụng là chích, bị Công an xã D lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Theo phiếu xét nghiệm kiểm tra chất ma túy ngày 03/4/2020 đối với Hà Đức Ch thể hiện kết quả dương tính. Tại phiếu trả lời kết quả ngày 08/4/2020 của Trạm Y tế xã D về việc xác định tình trạng nghiện ma túy đã xác định: Hà Đức Ch nghiện ma túy. Ngày 16/4/2020 Công an xã D đã ra Thông báo lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Đức Ch và chuyển hồ sơ tới Phòng Tư pháp huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, Phòng Tư pháp huyện B, tỉnh Bắc Kạn có thông báo số: 60/TB-TP về kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Đức Ch kết luận: Hồ sơ đề nghị đảm bảo tính pháp lý.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện B, tỉnh Bắc Kạn có văn bản số: 44/CV-LĐTBXH đề nghị Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Kạn đối với Hà Đức Ch.

Tại phiên họp: Đại diện Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện B và Viện kiểm sát nhân dân huyện B đều đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Đức Ch với thời hạn 24 *(hai mươi tư)* tháng.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu quan điểm đánh giá việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán trong việc xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Đã thực hiện đúng trình tự quy định của pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án

nhân dân và Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

XÉT THẤY:

Về đối tượng áp dụng: Hà Đức Ch là người trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, ngày 18/7/2018 Chủ tịch UBND xã D ra Quyết định số 51/QĐ - UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã do nghiện ma túy với thời hạn là 03 (*Ba*) tháng và đến ngày 10/9/2018 Hà Đức Ch lại tiếp tục sử dụng ma túy, bị Chủ tịch UBND xã D ra Quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy. Như vậy theo quy định tại Điều 95; Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 16 Điều 1 Nghị định số 56/2016/NĐ - CP ngày 29/6/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của của Nghị định số 111/2013/NĐ - CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ - CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định số 221/2013/NĐ - CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì Hà Đức Ch là đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Ngày 03/4/2020 Hà Đức Ch sử dụng trái phép chất ma túy, bị phát hiện và lập biên bản vi phạm. Như vậy, theo quy định tại Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ - CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Điều 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ - HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC thì vẫn đang trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Đức Ch đã được thực hiện theo đúng quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ đã được sửa đổi bổ sung một số điều tại Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09/7/2015 của Bộ Y tế, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ công an; Thông tư số 05/2018/TT-BCA ngày 07/02/2018 của Bộ Công an.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hà Đức Ch không có tình tiết giảm nhẹ quy định Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính và phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Như vậy, việc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Đức Ch là phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu đã được kiểm tra tại phiên họp. Căn cứ vào ý kiến của cơ quan đề nghị; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, ý kiến của Kiểm sát viên.

Căn cứ Điều 95 và Khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Hà Đức Ch**.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 24 (*hai mươi tư*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị đưa đi Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 (*Ba*) ngày làm việc kể từ ngày nhận Quyết định này, Hà Đức Ch có quyền khiếu nại. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Bạch Thông có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 *(Ba*) ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B; Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn và Hà Đức Ch có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện B;
- CA huyện B;
- Người bị đề nghị;
- Phòng LĐTB và XH;
- UBND xã D;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thế Doanh